TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 33/2025/HS-ST
Ngày: 28/03/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Hội.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thông Minh Tấn;

Ông Hoàng Văn Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 28/03/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 13/03/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN NHƯ N** - Tên gọi khác: Minh Tàng; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989, tại Bình Thuận; Nơi đăng kí HKTT: thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: 04/12; Tiền án, tiền sự: không;

*** Quan hệ gia đình:** Cha: Trần Văn H – sinh năm 1950, đã chết; Mẹ: Lâm Thị P – sinh năm 1950, già yếu; Gia đình bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1976, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; có vợ: Ngô Thị Thanh V – sinh năm 1989, nghề nghiệp: nội trợ; Bị cáo có hai người con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2016); Gia đình bị cáo cư trú tại thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2025 cho đến nay.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Ông Lâm Hòa H1, sinh năm 1951. Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị N1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

- ***Người làm chứng:***

+ Bà Lâm Thị N2, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

+ Bà Trần Thị Kim H2, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

+ Bà Võ Thị M, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

(Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 25/10/2024, Trần Như N đến nhà ông Lâm Hòa H1 (sinh năm 1951, trú thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B) để mua bia thì xảy ra mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền mua bia với ông H1 và con dâu ông H1 là Dương Thị N1 (sinh năm 1984, trú cùng thôn). Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/10/2024, sau khi nhậu say, N nhớ lại mâu thuẫn với ông H1 nên N cầm một con dao dài 22 cm có cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng thép màu trắng dài 12 cm, bề rộng lưỡi dao 02 cm đến nhà ông H1. Khi N vào nhà thì ông H1 đang ngồi xem tivi, thấy N đi đến, ông H1 đứng dậy (đối diện với N), lúc này N dùng tay phải cầm dao (mũi dao hướng vào trong) đâm hai cái theo hướng từ trên xuống và từ phải qua trái trúng vào vùng cổ trái và tai trái của ông H1 rồi cả hai tiếp tục giằng co, ông H1 khom người xuống thì bị N đâm một cái theo hướng từ trên xuống trúng lưng trái của ông H1, rồi N tiếp tục xô ông H1 làm vai trái của ông H1 va vào cửa bên hông nhà. Lúc này, Lâm Thị N2 (sinh năm 1975) là con gái ông H1 và Trần Thị Kim H2 (sinh năm 1978) là chị ruột của N phát hiện sự việc nên đã cùng một số người khác can ngăn nên N bỏ về nhà, còn ông H1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa An Phước. (Bút lục số 42-97)

***Vật chứng thu giữ*:** 01 (một) con dao dài 22 cm, cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi bằng thép màu trắng dài khoảng 12cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 02 cm.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 48/KLTTCT-TTGĐYKPYBT ngày 11/12/2024 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lâm Hòa H1 như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cổ góc hàm trái kích thước trung bình: (07x0,1)cm, do vật sắc tác động theo chiều hướng từ trái sang phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4% (Bốn phần trăm);

- Sẹo vết thương phần mềm mặt trong tai trái kích thước nhỏ (01x0,1)cm, do vật sắc nhọn tác động theo chiều hướng từ trái sang phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% (Một phần trăm);

- Vết thương vùng vai lưng trái thấu ngực trái, gãy xương bả vai trái hiện xương di lệch xa, tràn khí màng phổi trái lượng trung bình đã được phẫu thuật điều trị hiện chức năng hô hấp trong giới hạn bình thường, để lại sẹo kích thước nhỏ (1,5x0,3)cm, sẹo dẫn lưu kích thước trung bình (3,5x2,5)cm, do vật sắc nhọn tác động theo chiều hướng từ sau ra trước. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%+3%+1%+2%.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lâm Hòa H1 tại thời điểm giám định là 20% (Hai mươi phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Không đủ cơ sở xác định vết thương vùng ngực trái, vùng cổ của ông Lâm Hòa H1 có phải là vùng trọng yếu hay không; không đủ cơ sở xác định nếu không được cấp cứu kịp thời có thể dẫn đến tử vong hay không.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSHTN-HS ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố Trần Như N về tội: "*Cố ý gây thương tích*" với các tình tiết định khung hình phạt là *"dùng hung khí nguy hiểm"* và *"có tính chất côn đồ"* được quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Như N, phạm tội: "***Cố ý gây thương tích***".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Như N từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 (một) con dao dài 22 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng thép màu trắng dài 12cm, bề rộng lưỡi dao 02 cm - hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam quản lý – đây là công cụ phạm tội; căn cứ quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng nói trên.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Như N đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.250.000 (Hai mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng cho bị hại Lâm Hòa H1. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Trần Như N không tranh luận, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Trần Như N là một công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc sử dụng vũ lực tấn công gây thương tích, xâm hại đến sức khoẻ của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì xích mích nhỏ trước đó trong việc thanh toán tiền mua bia giữa bị cáo và gia đình ông Lâm Hòa H1, bị cáo Trần Như N đã bất chấp các quy định của pháp luật, sau khi đã sử dụng rượu bia, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/10/2024, Trần Như N đã cầm 01 dao (cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng thép màu trắng dài 12cm, bề rộng lưỡi dao 02cm) đi đến nhà tìm ông Lâm Hòa H1 với mục đích để đánh ông H1 cho bõ tức, khi N vào nhà, ông H1 đang ngồi xem tivi, phát hiện N đi đến, ông H1 đứng dậy (đối diện với N), lúc này N dùng tay phải cầm dao vung lên cao (mũi dao hướng vào trong) đâm hai cái theo hướng từ trên xuống và từ phải qua trái trúng vào vùng cổ trái và tai trái của ông H1 rồi cả hai tiếp tục giằng co, ông H1 khom người xuống ôm N ghì chặt lại nhưng vẫn bị N đâm thêm một nhát theo hướng từ trên xuống trúng lưng trái của ông H1, rồi N tiếp tục xô ông H1 làm vai trái của ông H1 va vào cửa bên hông nhà. Cùng lúc đó, một số người khác can ngăn nên N bỏ về nhà, còn ông H1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa An Phước. Theo bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 48/KLTTCT-TTGĐYKPYBT ngày 11/12/2024 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lâm Hòa H1 20%.

Như vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo sử dụng con dao (cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại) – là một loại "hung khí nguy hiểm", tấn công gây thương tích, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của ông Lâm Hòa H1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định là 20% ; hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hăng, thái độ xem thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của Trần Như N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với các tình tiết định khung hình phạt là *"dùng hung khí nguy hiểm"* và *"có tính chất côn đồ"* được quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu tố nhân thân khác của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có cha là người có công với cách mạng, vì vậy Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố nhân thân khác để quyết định hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) con dao dài 22 cm (cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng thép màu trắng dài 12cm, bề rộng lưỡi dao 02 cm) - đây là công cụ phạm tội trong vụ án, không có giá trị; căn cứ quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX thống nhất với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phải tịch thu, tiêu hủy vật chứng nói trên.

[6] Về bồi thường dân sự: Trần Như N đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.250.000 (hai mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng cho bị hại Lâm Hòa H1. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Như N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Như N, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Như N 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 22 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng thép màu trắng dài 12cm, bề rộng lưỡi dao 02 cm – theo trạng như thể hiện tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đề ngày 20/02/2025, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam đang quản lý.

3. Về án phí:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Như N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/03/2025).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Hội

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**